

Số: 96/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện nhiệm vụ đột phá Nghị quyết Đại hội đại biểu
Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 về huy động, phân bổ,
sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu
hạ tầng giao thông và thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị,
hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng kỹ thuật**

Căn cứ Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 07/4/2026 của Thành ủy về thực hiện nhiệm vụ đột phá Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 về huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng kỹ thuật;

UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đột phá Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 về huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng kỹ thuật, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 07/4/2026 của Thành ủy về thực hiện nhiệm vụ đột phá Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 về huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng kỹ thuật.

- Làm căn cứ để các sở, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và đột phá chiến lược của Thành ủy. Đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố Đồng Nai; việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất, tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình đột phá, đề án và công trình trọng điểm giai đoạn 2026 – 2030; phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát bảo đảm khả thi, tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Các sở, ban, ngành chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tạo đột phá mạnh mẽ trong huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội nhằm phát triển đồng bộ, hiện đại hệ thống kết cấu hạ tầng thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030, trong đó lấy hạ tầng giao thông kết nối vùng, hạ tầng giao thông đô thị, hạ tầng số, hạ tầng công nghệ và hạ tầng kỹ thuật làm trọng tâm, động lực dẫn dắt phát triển.

- Tập trung đầu tư các công trình, dự án hạ tầng giao thông then chốt, có tính lan tỏa cao, nhất là hạ tầng giao thông kết nối vùng và hạ tầng giao thông đô thị, đồng thời tháo gỡ các điểm nghẽn về giao thông đô thị, logistics, chuyển đổi số và môi trường đầu tư; qua đó mở rộng không gian phát triển đô thị - công nghiệp - dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững.

- Góp phần nâng cao chất lượng sống của Nhân dân, bảo đảm an ninh môi trường và an ninh năng lượng; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ trong quản lý, sản xuất và đời sống xã hội; xây dựng Đồng Nai trở thành trung tâm công nghiệp, dịch vụ và logistics của cả nước, giữ vai trò động lực phát triển của Vùng Đông Nam Bộ và vùng tam giác tăng trưởng phía Nam.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

2.1. Chỉ tiêu phát triển kết cấu hạ tầng

- Đến năm 2030, đạt 13-15 bác sĩ và 32 giường bệnh/vạn dân.

- Đến năm 2030, tỷ lệ trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia phần đầu đạt từ 80% trở lên.

- Đến năm 2030, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 92%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 85%.

- Đến năm 2030, phần đầu đạt tỷ lệ 70% xã trên địa bàn thành phố đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có ít nhất 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại.

- Đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%.

- Giai đoạn 2025 - 2030, hoàn thành 65.000 căn nhà ở xã hội trở lên.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%; duy trì tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%. Phần đầu đến năm 2030, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 97% đối với đô thị và đạt 90% đối với nông thôn.

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường, tỷ lệ đạt 100%.

- Phần đầu đến năm 2030, tỷ lệ xử lý nước thải ở các khu đô thị đạt 50%.

- Đến năm 2030, 100% khu đô thị mới, khu tái định cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu logistics, đô thị sân bay Long Thành được đầu tư đồng bộ hạ tầng viễn thông thụ động, bảo đảm sẵn sàng triển khai mạng băng rộng thế hệ mới.

- Đến năm 2030, cơ bản hoàn thành ngầm hóa hạ tầng kỹ thuật tại các tuyến đường trục chính, khu trung tâm đô thị, trong đó ưu tiên ngầm hóa cáp viễn thông, cáp truyền hình, cáp tín hiệu, bảo đảm mỹ quan và an toàn đô thị.

- Đến năm 2030, 100% công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông đầu tư mới hoặc cải tạo, nâng cấp phải bố trí hào, tuynel kỹ thuật hoặc ống, bể kỹ thuật dùng chung phục vụ lắp đặt hạ tầng viễn thông và các hạ tầng kỹ thuật khác.

2.2. Chỉ tiêu về huy động nguồn vốn phát triển kết cấu hạ tầng

Tổng nguồn vốn để phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2026-2030 khoảng 340.672 tỷ đồng, trong đó:

a) Theo tính chất nguồn vốn

- Nguồn vốn đầu tư công: 100.792 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách TW hỗ trợ: 25.603 tỷ đồng.
- Vốn nước ngoài: 1.831 tỷ đồng.
- Vốn doanh nghiệp đầu tư PPP: 138.830 tỷ đồng.
- Vốn doanh nghiệp và kêu gọi xã hội hóa: 73.616 tỷ đồng.

b) Theo ngành, lĩnh vực

- Hạ tầng giao thông: 229.853 tỷ đồng.
- Hạ tầng đô thị: 13.792 tỷ đồng.
- Hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp: 5 tỷ đồng .
- Hạ tầng thủy lợi và ứng phó biến đổi khí hậu: 13.913 tỷ đồng.
- Hạ tầng viễn thông và hạ tầng số: 1.530 tỷ đồng
- Hạ tầng năng lượng: 58.191 tỷ đồng.
- Hạ tầng giáo dục và đào tạo: 7.500 tỷ đồng.
- Hạ tầng y tế: 10.784 tỷ đồng.

- Hạ tầng văn hóa, thể thao và du lịch: 5.104 tỷ đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện cơ chế, chính sách về đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Thực hiện nghiêm phân cấp, phân quyền gắn với phân công, phân nhiệm rõ ràng, cá thể hóa trách nhiệm, đồng thời tăng cường phối hợp, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện.

- Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên ngành, các Ban Quản lý dự án theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý, đầu tư, xây dựng, khai thác và vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng; rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt dự án; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về đầu tư kết cấu hạ tầng. Thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, nâng cao chất lượng tư vấn, giám sát, thi công; kiểm soát chặt chẽ suất đầu tư, tiến độ và chất lượng các công trình, dự án kết cấu hạ tầng.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất để triển khai các dự án đầu tư, nhất là các dự án, công trình trọng điểm. Chủ động chuẩn bị quỹ đất, khu tái định cư, nghiên cứu, đề xuất thí điểm tách công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư theo quy định.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển về đầu tư, tài nguyên, đất đai, hạ tầng giao thông, đường sắt đô thị... tương tự như đối với Thành phố Hồ Chí Minh để Đồng Nai có thêm cơ hội huy động nguồn lực, khơi thông các điểm nghẽn, thu hút đầu tư, tạo đột phá, phát triển nhanh, bền vững hơn, phấn đấu thành một cực tăng trưởng của Vùng Đông Nam Bộ bên cạnh Thành phố Hồ Chí Minh, đóng góp lớn hơn vào sự phát triển chung của đất nước.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của Khu thương mại tự do để bảo đảm kết nối, hỗ trợ và cạnh tranh với các khu thương mại tự do thế giới trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Thu hút tối đa, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách, xây dựng kế hoạch đầu tư theo từng giai đoạn để phát triển các công trình trọng điểm, các dự án có tác động lan

tỏa, đóng vai trò đòn bẩy thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội. Nguồn vốn sẽ được ưu tiên bố trí cho những lĩnh vực mang lại hiệu quả cao.

- Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, kéo dài, gây lãng phí nguồn lực. Tổ chức rà soát, đánh giá danh mục dự án đầu tư công chuyển tiếp từ giai đoạn trước sang giai đoạn 2026-2030 để phân loại, có phương án xử lý phù hợp (tiếp tục, giãn tiến độ hoặc kết thúc đầu tư), bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách nhà nước và yêu cầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Việc đề xuất danh mục dự án đầu tư công mới phải được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Ưu tiên bố trí vốn ngân sách cho đầu tư nâng cấp hệ thống y tế, công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, các công trình giao thông trọng điểm, giao thông kết nối liên xã, kết nối vùng; bố trí đủ vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo dự kiến kế hoạch trung hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư (PPP) bằng hình thức khai thác quỹ đất, dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng và công khai những dự án đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước để thu hút đa dạng các thành phần kinh tế, kể cả nhà đầu tư nước ngoài tham gia liên doanh, liên kết hợp tác đầu tư theo hình thức PPP, ODA. Tập trung hoàn thiện hồ sơ và tổ chức triển khai các dự án triển khai theo hình thức đầu tư PPP. Đẩy mạnh hình thức xã hội hóa đầu tư, nhất là đầu tư hạ tầng giao thông.

- Đẩy mạnh huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; khuyến khích các thành phần kinh tế, doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), xã hội hóa. Tập trung hoàn thiện hồ sơ, danh mục dự án và công khai những dự án đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước để thu hút đa dạng các nhà đầu tư tham gia.

- Tranh thủ tối đa nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay nước ngoài và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; đồng thời tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư từ các quốc gia, tổ chức có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm xây dựng hạ tầng để huy động nguồn lực đầu tư.

- Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; ưu tiên triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời khai thác hiệu tối đa hiệu quả nguồn từ đất đai và khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, Nhân dân trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách, xây dựng kế hoạch đầu tư theo từng giai đoạn để phát triển các công trình trọng điểm, các dự án có tác động lan tỏa, đóng vai trò đòn bẩy thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, kéo dài, gây lãng phí nguồn lực.

- Tham mưu lập kế hoạch đầu tư công trung hạn, ưu tiên bố trí vốn cho các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, kết nối vùng, hạ tầng y tế, giáo dục và các dự án có tính lan tỏa, tạo động lực tăng trưởng; ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA và vốn vay ưu đãi; đảm bảo kinh phí cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và công khai những dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước để thu hút đa dạng các thành phần kinh tế, kể cả nhà đầu tư nước ngoài tham gia liên doanh, liên kết hợp tác đầu tư theo hình thức PPP, ODA. Tập trung hoàn thiện hồ sơ và tổ chức triển khai các dự án triển khai theo hình thức đầu tư PPP. Đẩy mạnh hình thức xã hội hóa đầu tư, nhất là đầu tư hạ tầng giao thông.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố đẩy mạnh huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; khuyến khích các thành phần kinh tế, doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), xã hội hóa. Tập trung hoàn thiện hồ sơ, danh mục dự án và công khai những dự án đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước để thu hút đa dạng các nhà đầu tư tham gia.

- Tranh thủ tối đa nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay nước ngoài và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng; đồng thời tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư từ các quốc gia, tổ chức có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm xây dựng hạ tầng để huy động nguồn lực đầu tư.

- Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; ưu tiên triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời khai thác hiệu quả tối đa hiệu quả nguồn từ đất đai và khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, Nhân dân trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng theo quy định.

- Phối hợp xây dựng và đề xuất cơ chế, chính sách tài chính đặc thù nhằm thu hút đầu tư, tạo đột phá trong phát triển hạ tầng, nhất là các lĩnh vực giao thông, đô thị, công nghệ và hạ tầng số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kế hoạch hằng năm từ nguồn vốn ngân sách thành phố và ngân sách trung ương hỗ trợ, vốn Trái phiếu Chính phủ cho các dự án có đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu giải pháp huy động đáp ứng nhu cầu nguồn vốn cho giai đoạn 2026-2030, trong đó đặc biệt chú trọng đáp ứng nguồn vốn đầu tư công 100.792 tỷ đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất các Bộ, ngành liên quan cân đối vốn ngân sách Trung ương đối với các dự án được Trung ương chấp thuận hỗ trợ.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ tình hình thực hiện kế hoạch này hàng năm; đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực kế hoạch và đầu tư (nếu có).

- Chủ trì, xem xét thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt các dự án đầu tư theo hình thức PPP; hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định.

- Đơn đốc chủ đầu tư dự án đầu tư công thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đúng thời gian. Tổng hợp danh sách các công trình chậm quyết toán và làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý (nếu có).

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Chủ trì, đơn đốc, hướng dẫn UBND các xã/phường và các đơn vị có liên quan tổ chức lập và triển khai thực hiện các quy hoạch đô thị và nông thôn bảo đảm hài hòa 4 loại không gian: không gian ngầm, không gian tầm thấp, không gian trên cao và không gian số.

- Chủ trì triển khai phát triển hệ thống đô thị theo hướng đô thị nén, đa trung tâm, đô thị thông minh; gắn với định hướng phát triển giao thông công cộng (TOD), thích ứng biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

- Lập Chương trình phát triển đô thị thành phố Đồng Nai, Đề án phát triển đô thị thông minh thành phố Đồng Nai.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Đồng Nai giai đoạn 2021- 2030, Quyết định phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Đồng Nai giai đoạn 2021-2030 và tham mưu ban hành, triển khai thực hiện Quyết định phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030; bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu về nhà ở theo kế hoạch giai đoạn 2026-2030.

- Phát triển hạ tầng cấp, thoát nước, xử lý chất thải đô thị bảo đảm đạt các chỉ tiêu về môi trường, đô thị hóa theo kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch cấp nước sạch đô thị trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch thực hiện khắc phục tình trạng ngập nước khi mưa lớn trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch xử lý nước thải đô thị giai đoạn 2026-2030.

- Tập trung đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông chiến lược, trọng tâm là Cảng hàng không quốc tế Long Thành; các tuyến cao tốc kết nối liên vùng, đặc biệt là tuyến cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, Vành đai 3, Vành đai 4, tuyến đường sắt đô thị kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành v.v...

- Hoàn thiện mạng lưới giao thông liên kết nội thành phố, nội vùng, liên vùng, ưu tiên đầu tư các tuyến kết nối trực tiếp với Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các cảng, khu công nghiệp, khu kinh tế, tạo trục kết nối động lực giữa Đồng Nai với vùng Đông Nam Bộ và các trung tâm kinh tế lớn.

- Phối hợp Bộ, ngành Trung ương triển khai sớm giai đoạn 2 dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành; nghiên cứu đầu tư xây dựng sân bay chuyên dùng Hớn Quản.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Thành lập Khu Đổi mới sáng tạo gắn với Khu công nghệ cao và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và đô thị sân bay Long Thành. Trong đó các trường đại học giữ vai trò nghiên cứu; doanh nghiệp giữ vai trò thử nghiệm - thương mại hóa; Nhà nước hỗ trợ về chính sách và phát triển hạ tầng.

- Tham mưu cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, nhất là các ngành công nghệ cao như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu số, tự động hóa, năng lượng xanh. Thu hút tối thiểu 01 tập đoàn công nghệ lớn đầu tư vào các lĩnh vực trên.

- Chủ trì phát triển các trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm R&D của doanh nghiệp; thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp phát triển Khu khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng thu hút đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng và thương mại hóa công nghệ.

- Tổ chức thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao năng lực số cho người dân, góp phần phát triển xã hội số, kinh tế số và đảm bảo các chỉ tiêu trong Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 07/4/2026 của Thành ủy.

- Chủ trì triển khai phát triển hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số của thành phố, bao gồm: trung tâm dữ liệu, nền tảng điện toán đám mây, hệ thống tích hợp và chia sẻ dữ liệu, kho dữ liệu số dùng chung.

- Tham mưu triển khai các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, như Trung tâm điều hành thông minh (IOC), các cơ sở dữ liệu chuyên ngành (dân cư, đất đai, doanh nghiệp, an sinh xã hội), dữ liệu mở của thành phố.

- Chủ trì ứng dụng AI trong sản xuất và quản lý đô thị, gồm nhận dạng hình ảnh, thị giác máy, phân tích dữ liệu lớn, tự động hóa quy trình (RPA), kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm.

- Chủ trì xây dựng và vận hành nền tảng dữ liệu chung (data lake), bản đồ số và mô hình bản sao số (Digital Twin) phục vụ công tác quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu.

- Phát triển hạ tầng viễn thông thụ động đồng bộ, hiện đại, dùng chung, gắn với quy hoạch đô thị, khu công nghiệp, khu logistics và đô thị sân bay Long Thành.

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương trong việc phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số, nền tảng số; lồng ghép các yêu cầu về chuyển đổi số trong các chương trình, dự án phát triển hạ tầng.

4. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thành phố và các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Hoàn thành các dự án nguồn điện, đường dây truyền tải điện theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, tiêu biểu như dự án Thủy điện Trị An mở rộng; phát triển năng lượng mặt trời, điện rác, điện sinh khối.

- Phát triển lưới điện thông minh, ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý và vận hành, bảo đảm nguồn điện cung ứng an toàn, ổn định và tiết kiệm cho các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ và đời sống dân sinh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân đầu tư phát triển điện mặt trời mái nhà, các mô hình năng lượng tái tạo phân tán theo đúng quy hoạch, góp phần đa dạng hóa nguồn cung và giảm áp lực lên hệ thống điện quốc gia; ưu tiên phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, từng bước nâng cao tỷ trọng năng lượng xanh trong cơ cấu nguồn điện, hướng tới phát triển bền vững.

- Phát triển dịch vụ với hạt nhân là Đô thị dịch vụ tổng hợp Cảng hàng không quốc tế Long Thành, bao gồm khu thương mại tự do và hệ sinh thái dịch vụ hàng không - logistics - thương mại - du lịch.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển các trung tâm thương mại lớn. Phát triển chợ đầu mối nông sản gắn với hình thành các trung tâm dịch vụ logistics, với các khu, cụm công nghiệp, cảng, sân bay, cửa khẩu, vùng biên giới.

- Phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thành phố và các đơn vị liên quan trong việc chuyển đổi các khu công nghiệp hiện hữu sang mô hình khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp Net Zero; nâng cao sức hấp dẫn thu hút đầu tư.

- Tham mưu thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp mũi nhọn, như công nghiệp hàng không, công nghiệp bán dẫn, sản xuất chip điện tử, trí tuệ nhân tạo và các lĩnh vực công nghệ cao.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Đầu tư phát triển thủy lợi theo hướng hiện đại, linh hoạt, bảo đảm cấp nước cho dân sinh, các ngành kinh tế, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia. Ứng dụng thành tựu của khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong quy hoạch, xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi, bảo vệ nguồn nước.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư, hoàn thiện hệ thống thu gom và xử lý nước thải đô thị, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo công nghệ hiện đại, đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Phát triển kinh tế tuần hoàn thông qua các mô hình tái chế, tái sử dụng chất thải, xử lý thu hồi năng lượng, hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và bền vững.

- Tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên đất, nước, rừng, gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển bền vững.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát ô nhiễm; tăng cường năng lực quan trắc, kiểm soát chất lượng môi trường tại khu vực chăn nuôi, các khu, cụm công nghiệp và lưu vực hệ thống sông Đồng Nai. Chủ động thực hiện các phương án phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Quản lý, khai thác hợp lý tài nguyên, khoáng sản, hạn chế khai thác tài nguyên không tái tạo; nâng tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 24,2% vào năm 2030.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Quy hoạch mạng lưới trường học từ thành phố đến cơ sở; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng trường học thông minh, trường học hạnh phúc. Đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp, nhất là các trường vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới. Xây dựng cơ sở giáo dục chuyên biệt tới cấp trung học phổ thông.

- Khuyến khích đầu tư xây dựng các trường chất lượng cao ở các cấp học, bậc học, các cơ sở giáo dục giảng dạy chương trình quốc tế.

- Đầu tư, xây dựng Trường Chính trị đạt chuẩn mức độ 2, trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên; tập trung nguồn lực xây dựng Trường Đại học Đồng Nai trở thành cơ sở giáo dục đại học hiện đại, chất lượng cao hướng tới chuẩn khu vực và quốc tế.

- Tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và dạy ngôn ngữ của các nước láng

giềng; tăng cường giảng dạy một số môn bằng tiếng Anh ở những nơi có điều kiện; đảm bảo điều kiện tổ chức dạy và học 02 buổi/ngày ở cấp học phổ thông và thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 03 đến 05 tuổi theo quy định.

7. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Phát triển hệ thống y tế hiện đại, đồng bộ, công bằng, bền vững và hiệu quả; cân đối, hợp lý giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật. Phát triển rộng khắp mạng lưới khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người dân, bảo đảm cho mọi người dân được tiếp cận thuận lợi với các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có chất lượng ngay tại tuyến xã, phường.

- Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe. Cho phép tổ chức, cá nhân thuê trụ sở công đôi dư và công trình thuộc sở hữu nhà nước để hoạt động y tế. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ sở y tế công lập, cơ sở y tế tư nhân hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

- Ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hàng năm cho lĩnh vực y tế, bảo đảm ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng và các cơ sở y tế tại vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới, lĩnh vực pháp y, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh và một số đối tượng đặc thù.

- Thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực y tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân, nghiên cứu, triển khai các mô hình hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế, sản xuất thuốc, sinh phẩm, vật tư, thiết bị y tế.

- Khuyến khích tư nhân đầu tư vào các cơ sở dưỡng lão, trung tâm bảo trợ xã hội thông qua ưu đãi thuế và chính sách đất đai. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công đủ năng lực và quy mô; nâng cao chất lượng chăm sóc, phục hồi chức năng cho người khuyết tật; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực từ cộng đồng và doanh nghiệp. Khuyến khích đầu tư 1-2 cơ sở dưỡng lão, dịch vụ y tế - chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn quốc tế tại các khu vực có tiềm năng trên địa bàn thành phố.

- Ưu tiên bố trí kinh phí phục vụ cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số y tế như đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị y tế thông minh, các phần mềm chuyên ngành, hệ thống lưu trữ cơ sở dữ liệu, liên thông kết nối dữ liệu và Trung tâm điều hành thông minh (IOC) ngành y tế...

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách để thu hút, hỗ trợ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030; có chế độ, chính sách duy trì đội ngũ nhân viên y tế, có hỗ trợ tiền ở, quan tâm đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhân viên y tế, có đội ngũ thôn bản;

- Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật, khoa học, công nghệ, đào tạo nhân lực trong lĩnh vực y tế và trao đổi, phát huy thế mạnh, tiềm năng của y tế thành phố Đồng Nai.

- Xây dựng hệ thống trợ giúp xã hội hiện đại, toàn diện, bao trùm và bền vững, bảo đảm quyền tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; chuyển mạnh từ hỗ trợ thụ động sang chủ động phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro và can thiệp sớm. Từng bước nâng cao mức chuẩn trợ cấp xã hội và chất lượng dịch vụ chăm sóc, tăng cường năng lực ứng phó với thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp.

- Quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, bảo đảm trẻ em được phát triển toàn diện; giảm thiểu tai nạn thương tích, xâm hại và bạo lực trẻ em; hoàn thiện hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em hiệu quả.

- Thực hiện hiệu quả giảm nghèo bền vững, hỗ trợ sinh kế và tạo việc làm cho người lao động; mở rộng độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Quy hoạch, đầu tư xây dựng, nâng cấp các thiết chế văn hóa cấp thành phố gồm: Bảo tàng, Thư viện, Nhà hát nghệ thuật, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh, Nhà văn hóa Thanh niên thành phố; xây dựng Trung tâm triển lãm - hội nghị Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Thực hiện các dự án trùng tu, tôn tạo các công trình, di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn thành phố. Đầu tư xây dựng các dự án, công trình văn hóa tại các xã, phường; xây dựng hệ thống Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã và hệ thống Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

- Phát triển thể dục, thể thao theo hướng toàn diện, hiện đại, gắn với đầu tư đồng bộ hạ tầng thể thao. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống thiết chế thể thao từ thành phố đến cơ sở theo quy hoạch, bảo đảm đồng bộ với phát triển đô thị và nông thôn mới. Ưu tiên đầu tư các công trình thể thao trọng điểm, trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao; đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa cơ sở vật chất thể thao. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng gắn với Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; từng bước nâng cao chất lượng thể thao thành tích cao, góp phần nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mạnh, theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung hình thành các cụm, điểm du lịch trọng điểm như Hồ Trị An, Núi Chứa Chan, Núi Bà Rá, Sóc Bom Bo, Chiến khu Đ, Căn cứ Tà Thiết, Vườn

quốc gia Bù Gia Mập,... Nghiên cứu xây dựng trung tâm hội nghị, nghỉ dưỡng quốc tế khu vực Cảng hàng không quốc tế Long Thành; mở rộng liên kết tuyến du lịch liên vùng; xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái du lịch thông minh gắn với chuyển đổi số.

9. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Tổ chức đầu tư xây dựng và hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, khu kinh tế theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

- Đôn đốc, giám sát các đơn vị đầu tư xây dựng hạ tầng KCN tổ chức đầu tư xây dựng và hoàn thiện các Khu công nghiệp, Khu kinh tế theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

- Chủ trì, phối hợp thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế, ưu tiên các dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường, giá trị gia tăng lớn, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế – xã hội của thành phố. Tập trung thu hút ít nhất 01 tập đoàn công nghệ lớn và các dự án thuộc lĩnh vực: công nghiệp bán dẫn, sản xuất chip điện tử, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu số, tự động hóa và năng lượng xanh.

- Tham mưu phát triển các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp công nghệ cao, từng bước chuyển đổi các khu công nghiệp hiện hữu theo hướng xanh, bền vững, hướng tới mục tiêu Net Zero nhằm nâng cao sức hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư và tập đoàn lớn.

- Chủ trì quản lý công tác bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế, kiểm soát chặt chẽ hoạt động xử lý nước thải, chất thải; bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật về môi trường. Đảm bảo 100% KCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhà đầu tư; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch để xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

10. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng tiến độ, tạo sự đồng thuận của người dân.

- Phối hợp với UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì rà soát, chuẩn bị sẵn sàng quỹ đất sạch và các khu tái định cư đi trước một bước để phục vụ các dự án đầu tư.

- Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, khai thác hiệu quả quỹ đất, góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước phục vụ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

- Chủ trì, phối hợp quản lý quỹ đất sau khi thu hồi, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, hiệu quả; phòng, chống thất thoát, lãng phí tài nguyên đất đai.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý quỹ đất, xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, khai thác và sử dụng đất.

11. Các chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng được thành phố giao làm chủ đầu tư đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. Tập trung thực hiện các dự án hạ tầng trọng điểm của thành phố, đặc biệt là hệ thống giao thông kết nối vùng, giao thông đô thị và các trục động lực gắn với Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Thực hiện quản lý tiến độ, chất lượng, khối lượng và chi phí đầu tư xây dựng, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật; kiểm soát chặt chẽ, hạn chế thất thoát, lãng phí.

- Lựa chọn các đơn vị tư vấn và thi công công trình có đủ năng lực nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng công việc; Lập kế hoạch triển khai dự án (sơ đồ đường gantt) với mốc thời gian cụ thể để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và giải ngân hết số vốn kế hoạch năm đã bố trí cho dự án. Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân trong trường hợp dự án chậm tiến độ, chưa giải ngân hết vốn kế hoạch giao, do nguyên nhân chủ quan, chưa nỗ lực cố gắng.

- Thực hiện giám sát thi công, nghiệm thu, bàn giao công trình, bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu thiết kế.

- Phối hợp tham mưu điều chỉnh kế hoạch đầu tư, tiến độ dự án khi cần thiết, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng bố trí nguồn lực.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án, đặc biệt về thủ tục đầu tư, nguồn vốn, mặt bằng.

- Thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đúng thời gian quy định.

- Thực hiện nghiêm công tác giám sát đánh giá đầu tư và báo cáo định kỳ theo quy định.

- Chủ động phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, UBND cấp xã thực hiện hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý dự án, áp dụng các công cụ, mô hình tiên tiến như BIM, hệ thống quản lý tiến độ, chất lượng công trình.

12. UBND các phường, xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ

- Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng đất đai trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

- Tập trung ưu tiên thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và xây dựng các khu tái định cư; thực hiện tốt các chính sách, quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các dự án, công trình trọng điểm.

- Chủ động chuẩn bị quỹ đất, các khu tái định cư, phục vụ triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng kỹ thuật cấp xã; huy động các nguồn lực khác để nâng cao hiệu quả thực hiện kế hoạch.

- Tập trung xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đạt mục tiêu 70% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó ít nhất 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại gắn với chuyển đổi số trong nông nghiệp.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan đảm bảo tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn ít nhất 85%; đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” để nâng cao năng lực số cho cư dân nông thôn, phấn đấu đạt trên 80% công dân số,...

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong triển khai các chủ trương, chính sách và dự án trên địa bàn.

V. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Kế hoạch đề ra các nhiệm vụ với các giải pháp được xác định và phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này; trong đó, nêu rõ công việc phải làm, thời gian và tiến độ thực hiện.

2. Định kỳ hằng năm, trước ngày 15 tháng 3 năm sau, các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan gửi báo cáo tình hình thực hiện của năm trước về Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết kết quả thực hiện vào cuối nhiệm kỳ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch, đề nghị các sở, ban ngành, UBND cấp xã và chủ đầu tư chủ động phối hợp Sở Xây dựng đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố;
- Ban Quản lý các KCN, KKT thành phố;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Các chủ đầu tư (theo phụ lục);
- Chánh, PCVP UBND thành phố;
- Lưu VT, KTNS, KTN, KGVX, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Văn Hà